

NHỮNG DANH NHÂN TUỔI DẦN

CHÍNH LUẬN

Trần Thái Tông (Mậu Dần, 1218 - 1277), tên thật là Trần Cảnh. Năm ông lên 8, do chú là Trần Thủ Độ bố trí, Trần Cảnh được Lý Chiêu Hoàng - vị vua cuối của triều Lý chọn làm chồng và nhường ngôi cho (1226), mở đầu triều đại nhà Trần. Trần Thái Tông là một ông vua giỏi và là một trong những người lãnh đạo thắng lợi cuộc kháng chiến chống Nguyên Mông lần thứ 1 (1257).

Lê Văn Hưu (Canh Dần, 1230 - 1322), đỗ Bảng nhãn, làm quan đến chức Thượng thư bộ Binh. Đền đời Thánh Tông, ông sung chức Học sĩ Viện Hàn lâm, kiêm Giám tu viện Quốc sử, phụng chỉ soạn bộ Đại Việt sử ký, gồm 30 quyển.

Nguyễn Hữu Cánh (Canh Dần, 1650 - 1700), tướng đời chúa Nguyễn Phúc Chu. Năm 1698, làm Kinh lược sứ Chân Lạp, năm sau trở về chiêu dân lập ấp, khai thác đất Đông Phố lập nên dinh Trấn Biên, sau đó lại lấy xứ Sài Gòn lập dinh Phiên Trấn (tức Gia Định ngày nay). Hiện khắp Nam Bộ có gần 30 đền thờ tưởng nhớ ông, cùng nhiều kênh rạch, đường phố, trường học, vùng đất mang tên Nguyễn Hữu Cánh.

Ngô Thì Nhậm (Bính Dần, 1746 - 1803), tiến sĩ, làm quan cho Trịnh Sâm, được Nguyễn Huệ trọng dụng. Tài năng của ông phát huy cao độ trên các lĩnh vực: Chính trị, quân sự, ngoại

giao. Ông để lại cho đời 12 tác phẩm có giá trị trong kho tàng văn học cổ nước ta.

Phan Huy Chú (Nhâm Dần, 1782 - 1840), chỉ đồ tể tài, nhưng là một nhà bác học về nhiều lĩnh vực: Y học, sử học, và là một nhà thơ. Tác phẩm nổi tiếng của ông là Lịch triều hiến chương loại chí, một bộ bách khoa thư của Việt Nam gồm 49 quyển.

Đinh Công Tráng (Nhâm Dần, 1842 - 1887), thủ lĩnh cuộc khởi nghĩa Ba Đình lừng danh, chống chọi với quân Pháp suốt ba năm. Sau khi tiêu diệt cả ngàn quân Pháp, căn cứ Ba Đình bị vỡ, Đinh Công Tráng lui quân về Nghệ An và hy sinh bên bờ sông Cả.

Cao Xuân Dục (Nhâm Dần, 1842 - 1923) danh sĩ đời Duy Tân, Thượng thư bộ Học, một nhà sử học, một nhà nghiên cứu địa phương chí xuất sắc và bề thế nhất nước nhà. Ông để lại cho đời nhiều bộ sách rất giá trị về văn hóa, địa lý, sử học, luật học, và năm 1909, đã dự vào việc dọn lại bộ Đại Nam nhất thống chí...

Trần Cao Vân (Bính Dần, 1866 - 1916), nhà yêu nước, lãnh tụ cuộc khởi nghĩa Duy Tân. Cuộc khởi nghĩa bị lộ, ông và vua Duy Tân bị bắt. Vua Duy Tân bị thực dân Pháp lưu đày sang châu Phi. Ông và Thái Phiên bị chém tại pháp trường An Hòa (phía bắc Huế).

Hồ Chí Minh (Canh Dần, 1890 - 1969), người sáng lập Đảng Cộng sản Việt Nam, cùng

Học tập đạo đức NGƯỜI toàn Đảng chung lòng xây sự nghiệp đẹp tươi như cảnh TẾT
Làm theo di chúc BÁC muôn dân nỗ lực đắp sơn hà lòng lấy tựa vườn XUÂN

HOÀNG HIẾU NGHĨA

Trung ương Đảng lãnh đạo thành công Cách mạng tháng Tám và ngày 2/9/1945, đọc Tuyên ngôn Độc lập khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Người là linh hồn hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, cứu nước. Người được thế giới tôn vinh là Anh hùng giải phóng dân tộc của Việt Nam và danh nhân văn hóa thế giới.

Nguyễn Phong Sắc (Nhâm Dần, 1902), Ủy viên Ban Chấp hành lâm thời Đông Dương Cộng sản Đảng. Năm 1930, ông trực tiếp chỉ đạo phong trào Xô Viết Nghệ Tĩnh. Sau đó, ông trúng cử vào Ban Chấp hành Trung ương Đảng và làm Bí thư Xứ ủy Trung Kỳ. Năm 1931, ông bị mật thám Pháp bắt tại ga Hàng Cỏ, Hà Nội. Sau đó, chúng thủ tiêu ông vào ngày nào không rõ.

Phan Đăng Lưu (Nhâm Dần, 1902 - 1941), năm 1928, tham gia thành lập Tân Việt cách mạng đảng, được bầu làm Ủy viên thường vụ Tổng bộ. Năm 1929, ông bị Pháp bắt, kết tội 7 năm tù. Năm 1936, ra tù, về Nghệ An hoạt động, được bầu vào Xứ ủy Trung Kỳ, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương. Năm 1940, ông phụ trách Xứ ủy Nam Kỳ, chuẩn bị khởi nghĩa Nam Kỳ. Sau khi Nam Kỳ khởi nghĩa thất bại, ông bị Pháp xử bắn ngày 28/8/1941 tại Hóc Môn (Gia Định).

Hà Huy Tập (Nhâm Dần, 1902 - 1941), năm 1928, sang Quảng Châu (Trung Quốc) liên lạc với Tổng bộ Việt Nam Thanh niên Cách mạng đồng chí Hội, rồi sang Liên Xô học tại Trường Đại học Phương Đông. Năm 1934, ông tham gia Ban chỉ huy hải ngoại của Đảng. Vài năm sau, ông về nước, bị bắt tại Sài Gòn, bị trục xuất về quê để quản thúc. Năm 1940, chúng đưa ông vào Sài Gòn xử lại, tuyên án 5 năm tù. Ngày 25/3/1941, chúng lại tuyên án tử hình và xử bắn tại Hóc Môn.

Đặng Thai Mai (Nhâm Dần, 1902 - 1984), nhà nghiên cứu văn học, là người đầu tiên viết về lý luận văn học theo quan điểm Mác-xít và nổi tiếng ngay với tác phẩm Văn học khái luận. Những tác phẩm của ông có giá trị văn học rất lớn, có thể làm chuẩn mực cho các công trình nghiên cứu sau này. Sau Cách mạng tháng

Tám, ông làm Bộ trưởng Giáo dục, Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến tỉnh Thanh Hóa, Đại biểu Quốc hội, Chủ tịch Hội Liên hiệp Văn học Nghệ thuật, Viện trưởng Viện Văn học Việt Nam. Ông được nhận Huân chương Hồ Chí Minh và giải thưởng Hồ Chí Minh về văn học nghệ thuật.

Vũ Ngọc Phan (Nhâm Dần, 1902 - 1987), nhà nghiên cứu văn học, nổi tiếng là một cây bút tiêu luận, phê bình văn học sáng giá. Các tác phẩm của ông đã xuất bản: Trên đường nghệ thuật; Nhà văn hiện đại; Tục ngữ ca dao, dân ca Việt Nam và một số truyện dịch.

Hoàng Xuân Nhị (Canh Dần, 1914 - 1990), giáo sư văn học, đồ cử nhân triết học tại Pháp (1937), chủ nhiệm Khoa Ngữ văn Đại học Tổng hợp Hà Nội, Ủy viên Ban Chấp hành Hội Văn nghệ Việt Nam. Các tác phẩm của ông: Truyện Kiều (Kịch nói - 1942); Chinh phụ ngâm (dịch sang tiếng Pháp - 1938); Macxim Gorki (1958); Maiacopski (1961); Lịch sử văn học Nga - Xô Viết (5 tập - 1957 - 1962)...

Nguyễn Chí Thanh (Canh Dần, 1914 - 1967), Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị đầu tiên của Quân đội ta, được phong Đại tướng (1959); Trưởng ban Nông nghiệp Trung ương (1961 - 1964); Bí thư Trung ương Cục miền Nam (1965 - 1967); Ủy viên Bộ Chính trị khóa 2 và 3; Được tặng thưởng Huân chương Hồ Chí Minh.

Lê Trọng Tấn (Canh Dần, 1914 - 1986), Thứ trưởng Bộ Quốc phòng, Tổng Tham mưu trưởng Quân đội ta, được phong hàm Đại tướng năm 1984. Ông từng chỉ huy mặt trận đường 9, mặt trận miền Tây, mặt trận Trị Thiên, mặt trận Huế, mặt trận Tây Nam... Ông còn là Viện trưởng Học viện Quân sự cấp cao và được tặng thưởng Huân chương Hồ Chí Minh.

Trần Bạch Đằng (Bính Dần, 1926 - 2007), là một nhà hoạt động chính trị, nhà văn, nhà thơ, nhà nghiên cứu uyên bác, nhưng ông đã thành công nhất khi là một nhà báo. Ông là một nhà báo có tài, một cây đại thụ trong làng báo cách mạng Việt Nam với hàng nghìn bài báo sắc sảo, những bài bình luận không khoan nhượng với các hiện tượng tiêu cực trong đời sống kinh tế - xã hội ■